

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **295/2019/HS-PT**

Ngày 15 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Trường**

Ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Liên**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 297/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo Phan Văn Khánh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HS-ST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn Khánh T; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1970 tại Đà Nẵng; thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Xe ôm; Trình độ văn hóa: 12/12; giới tính; Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị H (còn sống); có vợ Thái Thị T (chết) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 2000).

Tiền án: Ngày 07/3/2017 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 29/01/2019 Bản án số: 14/2017/HSST.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 01/12/1989, bị Công an tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, bắt buộc lao động ở trại T về hành vi gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 08/7/1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, xử 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số: 94/HSST ngày 08/7/1992.

Tiền sự: Năm 2009, 2012, 2015 Tập trung cai nghiện tại Trung tâm 05-06 thành phố Đà Nẵng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/03/2019. Bị cáo hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn Khánh T: Ông Lê Hữu P* - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV H và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15h00’ ngày 22/3/2019, tại K325/H54 đường H thuộc tổ 09, phường V, quận T, TP Đà Nẵng, lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Đồn Biên phòng P, Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng, phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng, bắt quả tang Phan Văn Khánh T, đang vận chuyển trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra thu giữ vật chứng gồm: 01(một) bao nilon màu hồng, bên trong có 01(một) bao màu trắng kích thước (13x16cm), bên ngoài có dán băng keo màu đen, ở trong có chứa các tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu G1; 01(một) xe mô tô hiệu sirius BKS: 43S9-7266, số khung 7Y109694; số máy 5C61-109694; 01(một) điện thoại NOKIA màu xanh và số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Quá trình điều tra xác định như sau:

Đề có ma túy sử dụng, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22 tháng 3 năm 2019, Phan Văn Khánh T điều khiển xe mô tô hiệu sirius biển kiểm soát: 43S9-7266 đến kiệt số 325 đường H, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng, gặp một người thanh niên tên B (*không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ*) hỏi mua ma túy, B nói với T ra đầu kiệt 325 H, quận T, thành phố Đà Nẵng nhận giúp gói ma túy đã mang vào cho B và B nói cho thêm ma túy để sử dụng. T đồng ý và cũng không biết gói ma túy đã B để làm gì chỉ biết nhận giúp mang vào cho B. T chạy xe ra đầu kiệt không thấy gói ma túy đâu nên chạy vào lại hỏi B và quay ra tìm thấy gói ma túy ở dưới gốc cây, T nhặt lên treo trên móc treo đồ bên phải của xe mô tô hiệu sirius BKS 43S9 - 7266 chạy vào đưa cho B, khi đến trước số nhà K325/54 đường H, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ.

Theo Kết luận giám định số: 91/GĐ-MT ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Các tinh thể rắn màu trắng trong gói niêm phong (*ký hiệu G1*) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu G1 là: 198.66 gam.

Với nội dung trên tại Bản án HS-ST số 40/2019/HS-ST ngày 24/7/2019 tuyên xử: Phan Văn Khánh T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt bị cáo Phan Văn Khánh T 20 (*Hai mươi*) năm tù.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý tang vật và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 7 năm 2019, bị cáo Phan Văn Khánh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Văn Khánh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ với gia đình nhưng không bổ sung được tình tiết gì mới.

Luật sư Lê Hữu Phúc bào chữa cho bị cáo Phan Văn Khánh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị cáo Phan Văn Khánh T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa.

Tại bản luận cứ, luật sư Lê Hữu Phúc thống nhất về điểm, khoản và tội danh như nội dung án sơ thẩm. Tuy nhiên, luật sư cho rằng bị cáo không biết chữ nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Mặt khác, số ma túy mà bị cáo vận chuyển là của đối tượng tên B nhờ bị cáo không có hưởng lợi; quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ mất sớm, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) giảm án cho bị cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa án phúc thẩm: Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị HĐXX bác kháng cáo bị cáo Phan Văn Khánh T, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Khánh T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 351 BLHS, Tòa án cấp phúc thẩm tiến hành xét xử theo đúng qui định của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Kháng cáo bị cáo trong hạn luật định, đúng pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Lúc 15h00' ngày 22/3/2019, tại K325/H54 đường H thuộc tổ 09, phường V quận T, TP Đà Nẵng, bị cáo T đang vận chuyển 01 (một) bao ni lông màu hồng, bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng, Bị cáo khai chuyển ma túy cho một đối tượng tên B (không xác định được nhân thân, lai lịch), bị các cơ quan chức năng thuộc lực lượng phòng chống ma túy thành phố Đà Nẵng bắt quả tang và thu giữ 189,66 gam, theo kết luận giám định số: 91/GĐ-MT ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phan Văn Khánh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo là không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng xét xử 03 (ba) năm tù vào năm 2017 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo tiếp tục vận chuyển 189,66 gam Methamphetamine nên bị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) có khung hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử 20 năm tù khởi điểm của khung hình phạt là rất nhẹ. Xét thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Do vậy cấp phúc thẩm không có căn cứ để xét giảm án theo kháng cáo của bị cáo, nên bác yêu cầu kháng cáo, y án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Văn Khánh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Khánh T giữ nguyên án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn Khánh T** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 4 Điều 250; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí.

Xử phạt: Phan Văn Khánh T: **20 (Hai mươi)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/3/2019.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn Khánh T phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT – CA thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS - CA thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tôn